

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 374/TTr-SNV ngày 24 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia cụm, khối thi đua cấp tỉnh (theo Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh)
- Lưu: VT, NC, Duyên.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Phát động Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La (gọi tắt là *Phong trào thi đua*) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong Phong trào thi đua nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua do Thủ tướng phát động và Phong trào thi đua của tỉnh Sơn La phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với phong trào thi đua “Cả nước

thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ đã phát động và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

c) Công tác khen thưởng đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

- Tập thể: Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; lực lượng vũ trang; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; UBND các xã, phường; các tổ chức, doanh nghiệp... trên địa bàn tỉnh (*gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương*).

- Cá nhân: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến trong quá trình triển khai về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung thi đua

- Thi đua đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh là động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, doanh nghiệp và Nhân dân.

- Thi đua phát triển hạ tầng số và hạ tầng xanh: phát triển hạ tầng số đồng bộ, phục vụ quản lý nhà nước và sản xuất kinh doanh. Từng bước hoàn thiện hạ tầng phục vụ chuyển đổi số nhất là vùng sâu, vùng xa. Khuyến khích đầu tư, ứng dụng các mô hình hạ tầng xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

- Thi đua thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học và công nghệ: đẩy mạnh phong trào thi đua nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào thực tiễn sản xuất và đời sống; khuyến khích áp dụng các quy trình công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; từng bước hình thành chuỗi giá trị bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La.

- Thi đua phát triển chuyển đổi số toàn diện: phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Thúc đẩy kinh tế số, xã hội số gắn với thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”. Đảm bảo các mục tiêu “3 an”: an ninh, an toàn và an dân trong môi trường số.

- Thi đua chuyển đổi xanh, phát triển bền vững: thúc đẩy sản xuất nông nghiệp xanh, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ứng dụng công nghệ trong bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, tiết kiệm tài nguyên. Khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế xanh, góp phần nâng cao chất lượng môi trường sống và phát triển bền vững của tỉnh.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; lực lượng vũ trang; UBND các xã, phường.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ, gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, năng lượng; thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, bền vững, hình thành lối sống xanh trong cộng đồng.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và tổ chức hội khác.

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và huy động sự tham gia, phối hợp của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; triển khai nhiều hoạt động, mô hình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Có sáng kiến, giải pháp, mô hình triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số; góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng, góp ý hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong tham mưu xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách; tổ chức triển khai, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các quy định, thủ tục hành chính; góp phần tạo môi trường thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng khác: có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức, tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng cấp Nhà nước:

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (*khi sơ kết*).

+ Huân chương Lao động; Cờ Thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (*khi tổng kết*).

- Khen thưởng cấp tỉnh: Cờ Thi đua của UBND tỉnh (*khi tổng kết*); Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (*khi sơ kết, tổng kết*).

- Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương (*khi sơ kết, tổng kết*).

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ vào thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết đảm bảo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Số lượng khen thưởng

- Đối với khen thưởng cấp Nhà nước: Thực hiện theo Hướng dẫn của Trung ương.

- Đối với Cờ thi đua của UBND tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: căn cứ vào thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong thực hiện Phong trào thi đua. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng hướng dẫn khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Đối với Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương theo điều kiện, tiêu chuẩn đã quy định xét tặng Giấy khen sơ kết, tổng kết đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua cho phù hợp.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua; xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chủ yếu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

- Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân

có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Phong trào thi đua được tổ chức thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương:

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong tháng 5/2026.

- Giai đoạn 1 (từ 2026-2027): sơ kết Phong trào thi đua vào năm 2027; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua, thực hiện khen thưởng thành tích theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

- Giai đoạn 2 (từ 2028-2030): tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2030; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua, thực hiện khen thưởng thành tích theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí thi đua rõ ràng, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Gửi văn bản triển khai thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ **trước ngày 30/5/2026** để tổng hợp, theo dõi và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15/11 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các tổ chức hội

Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả; huy động sự tham gia, phối hợp của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan liên quan trong công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các tổ chức hội khác chủ động đảm nhận và trực tiếp tổ chức thực hiện các nội dung, phần việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, triển khai nhiều hoạt động thiết thực góp phần thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tại địa phương.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xem xét lựa chọn và đưa nội dung “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” vào các hoạt động ngoại khóa ở các cấp học, bậc học phù hợp với thực tiễn của địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chú trọng nâng cao năng lực đào tạo về công nghệ thông tin, đẩy mạnh triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số gắn với Phong trào “Bình dân học vụ số”, “Học tập số”.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

b) Tham mưu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua (*khi sơ kết, tổng kết*).

d) Chủ trì, tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Phong trào thi đua khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua (*gắn với Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch của tỉnh*).

6. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

b) Tham mưu ban hành hướng dẫn khen thưởng khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua (*sau khi phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan*).

c) Thẩm định thành tích của các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua trình các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trên các loại hình báo chí và mạng xã hội.

8. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.